

Số: /KH-HĐSKKN

Đại Sơn, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện việc đăng ký, viết và công nhận đề tài, sáng kiến
kinh nghiệm trên địa bàn xã Đại Sơn năm 2026

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Hội đồng xét, công nhận sáng kiến xã Đại Sơn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc đăng ký, viết và công nhận đề tài, sáng kiến kinh nghiệm trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khuyến khích phong trào thi đua, sáng kiến kinh nghiệm làm việc trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, lao động tại cơ quan, đơn vị.
- Làm cơ sở để Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã, thành phố xét đề nghị công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong năm công tác của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị cơ sở trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Việc xét công nhận sáng kiến phải trên cơ sở đánh giá báo cáo sáng kiến của cá nhân; đảm bảo nguyên tắc chặt chẽ, khách quan, dân chủ, công bằng và đúng thực chất; tránh tình trạng xét công nhận theo cảm tính và bệnh thành tích.

Đề tài, sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác trên địa bàn xã năm 2026, cần đảm bảo các yêu cầu sau:

Đáp ứng một cách thiết thực và có hiệu quả nhu cầu về khoa học công nghệ (KH-CN), Cải cách hành chính, trong công tác quản lý nhà nước, quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, quốc phòng trên địa bàn xã. Đảm bảo tính pháp lý, không sao chép, chưa từng được công bố trên sách, báo, tạp chí,... có nội dung, hình thức trình bày đúng quy định.

Phải có tính mới, có tính sáng tạo, tính tiên tiến so với hiện trạng trên địa bàn xã; kết quả ứng dụng vào sản xuất và đời sống trên địa bàn xã, đảm bảo tính khả thi và đem lại hiệu quả cao.

Các kết quả thực hiện phải có địa chỉ ứng dụng cụ thể; phải có tác động tích cực đến phát triển KHCN, kinh tế và xã hội của các cấp, các ngành nói riêng và của xã nói chung.

II. LOẠI VÀ ĐỐI TƯỢNG THAM GIA ĐỀ TÀI

1. Loại đề tài

- Đề tài mang tính áp dụng tiên bộ KHCN vào thực tiễn (*theo ngành, lĩnh vực*).
- Sáng kiến (*hoặc kinh nghiệm*), giải pháp công tác trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của tập thể hoặc cá nhân cán bộ, công chức, viên chức. Sáng kiến (*kinh nghiệm*) ở phạm vi rộng của ngành hoặc có thể chỉ là một việc cụ thể, để nâng cao hiệu quả trong thực hiện công việc.

2. Đối tượng tham gia đề tài

- Tập thể các cơ quan, đơn vị trong xã;
- Cá nhân cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc Đảng ủy, UBND xã.

III. NỘI DUNG

1. Khái niệm

Trong hướng dẫn này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Sáng kiến là những sáng tạo, sản phẩm trí tuệ, giải pháp hữu ích được tạo ra và áp dụng trong quá trình triển khai nhiệm vụ, mang lại lợi ích thiết thực, góp phần hoàn thành tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao về năng suất, chất lượng và hiệu quả.

- Giải pháp công tác là cách thức giải quyết các vấn đề trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, công tác nhằm tạo ra phương pháp, cơ chế, phương tiện làm việc mới, có giá trị thực tiễn, hiệu quả cao hơn, góp phần hoàn thành tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động của mình.

2. Nội dung sáng kiến, giải pháp công tác

2.1. Sáng kiến trong quản lý, chỉ đạo, điều hành

- Những sáng tạo trong việc xây dựng mới hoặc cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phương pháp tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực, phương tiện làm việc.
- Phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

- Những cơ chế, chính sách, quy trình xử lý công việc mang lại hiệu quả cao trong thực hiện nhiệm vụ.

- Những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao công tác thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí...

2.2. Sáng kiến trong tác nghiệp, triển khai thực hiện nhiệm vụ

- Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính.
- Những cải tiến chế độ, phương pháp làm việc, quy trình tác nghiệp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Phương pháp giáo dục, đào tạo, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe.
- Những ứng dụng tiên bộ kỹ thuật vào thực tiễn.
- Những phát minh, sáng chế, cải tiến, hợp lý hóa được áp dụng trong quá trình lao động, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ...

3. Tiêu chuẩn sáng kiến, giải pháp công tác

Sáng kiến, giải pháp công tác được xem xét công nhận phải đáp ứng đầy đủ ba tiêu chuẩn sau:

3.1. Có tính mới

- Lần đầu tiên được áp dụng;
- Không trùng với các sáng kiến, giải pháp công tác đã được công nhận trước đó;
- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện; chưa được công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật, mạng Internet.

3.2. Tính thực tiễn

- Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Phù hợp với điều kiện thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, của ngành, của huyện tại thời điểm đưa ra sáng kiến, giải pháp công tác, để triển khai.
- Đã được áp dụng ngay trong hoạt động công tác của cá nhân, cơ quan, đơn vị và có khả năng phổ biến rộng rãi trong toàn ngành, toàn huyện.

3.3. Tính hiệu quả (*mang lại lợi ích nhiều hơn về chức năng nhiệm vụ so với khi chưa áp dụng sáng kiến*)

- Hiệu quả kinh tế: Nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện trong công tác tổ chức Đảng, quản lý nhà nước và các nhiệm vụ khác.
- Hiệu quả về lợi ích xã hội: Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý giáo dục, đào tạo...

4. Một số lĩnh vực cụ thể

4.1. Trong lĩnh vực Xét, công nhận sáng kiến cấp xã phát triển nông nghiệp và nông thôn

- Lựa chọn, nghiên cứu (*chú trọng các giống ưu thế mang đặc sắc của xã*), nhân rộng hoặc ứng dụng các giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất cao, chất lượng, phù hợp với các vùng sinh thái, đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu dùng trong nước, xuất khẩu và nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn xã.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học về các biện pháp canh tác, tưới tiêu, thu hoạch, bảo quản, chế biến sau thu hoạch, các sản phẩm phân bón và thuốc trừ sâu sinh học nâng cao giá trị sản xuất trên mỗi đơn vị canh tác, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường trong sản xuất góp phần xây dựng nông thôn mới trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Xây dựng các mô hình vùng trồng rau an toàn, vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học;

- Ứng dụng công nghệ tưới tiêu tiên tiến phục vụ sản xuất nông nghiệp, việc giải quyết vấn đề nước sạch và vệ sinh môi trường ở nông thôn.

4.2. Trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng và giao thông

- Ứng dụng các giải pháp công nghệ phù hợp phục vụ phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề.

- Xác lập, khai thác quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu khoa học; hỗ trợ tạo lập, khai thác, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đặc thù của địa phương.

- Các ứng dụng và hoạt động khác có liên quan.

4.3. Trong lĩnh vực dịch vụ

- Nghiên cứu các giải pháp, biện pháp đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ trên địa bàn xã.

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến bảo quản nông sản sau thu hoạch tại địa phương.

- Nghiên cứu bảo tồn và khai thác hợp lý các di tích lịch sử-văn hóa, làng nghề, lễ hội phục vụ cho mục đích du lịch.

4.4. Trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

- Nghiên cứu các giải pháp, ứng dụng trong hoạt động quản lý đất đai theo quy định của Luật Đất đai.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường có sự tham gia của cộng đồng.

4.5. Trong lĩnh vực chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân

- Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý, điều trị các loại bệnh tật, nhất là các bệnh xã hội, bệnh nghề nghiệp, bệnh hiểm nghèo ở địa phương.
- Các giải pháp để nâng cao việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.
- Đổi mới và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân.

4.6. Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy và phương pháp học, để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã.

4.7. Trong lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh

Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả lãnh đạo của tổ chức Đảng các cấp, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức Đảng; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, xây dựng cơ sở lý luận cho việc đề xuất các chủ trương, đường lối, cơ chế và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng; nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội.

4.8. Trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính

- Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học- công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong quản lý, sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn xã.

- Triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp; thúc đẩy xã hội số, công dân số gắn với xây dựng nông thôn mới, chính quyền số.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ, dữ liệu dân cư, đất đai, hộ tịch, tài chính- ngân sách, nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng, áp dụng các mô hình quản trị thông minh trong sản xuất, quản lý và đời sống xã hội ở nông thôn.

- Khuyến khích, hỗ trợ các ý tưởng, mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, thương mại điện tử và dịch vụ số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

- Lãnh đạo các Cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Công an, Ban chỉ huy Quân sự xã, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã có trách nhiệm triển khai Kế

hoạch đến các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị được biết và đăng ký thông tin đầy đủ theo mẫu số 01 gửi kèm.

- Các tập thể, cá nhân đăng ký phiếu đề xuất đề tài, sáng kiến gửi về Phòng Văn hóa- Xã hội xã (*cơ quan thường trực Hội đồng*), để tổng hợp chung. Nội dung đề xuất đề tài, sáng kiến kinh nghiệm thực hiện theo mẫu hướng dẫn. (*có phụ lục kèm theo*).

2. Tiến độ thực hiện như sau

- Thời gian đăng ký đề tài, sáng kiến: Các tập thể, cá nhân của các cơ quan, đơn vị lựa chọn đề tài và đăng ký với Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp xã **trước ngày 30/03/2026. (mẫu số 01)**

- Xem xét các đề tài, sáng kiến năm 2026: Thường trực Hội đồng sáng kiến tiếp nhận, tổng hợp, phân loại, thẩm định sơ bộ và lập danh sách các trường hợp không đủ điều kiện công nhận sáng kiến **trước ngày 30/4/2026.**

- Nhận hồ sơ đề tài, sáng kiến: Các cơ quan, đơn vị; các cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm chuyển đề tài, sáng kiến (*được xét duyệt trong danh mục các đề tài, sáng kiến năm 2026 và trình bày theo mẫu số 02, mẫu số 03*) về cơ quan thường trực Hội đồng (*Phòng Văn hóa- Xã hội xã*); thời gian đến hết **ngày 31 tháng 07 năm 2026.**

- Thẩm định nội dung đề tài, sáng kiến và phê duyệt: Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp xã tổ chức thẩm định, chấm điểm các đề tài trong tháng 08 năm 2026 và trình UBND thành phố (*nếu tác giả có nguyện vọng công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng thành phố cho sáng kiến đó*).

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện đăng ký, viết và công nhận đề tài, sáng kiến xã Đại Sơn năm 2026. Đề nghị các cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Hội đồng SKKN xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Công an, Ban chỉ huy quân sự xã;
- Các cơ quan chuyên môn, các ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã;
- Các Trạm Y tế xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Thị Minh Huệ